

Số: 51/2022/QĐST-HNGĐ

V, ngày 05 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84
của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy
ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và
sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 52/2022/TLST-VDS ngày
25 tháng 3 năm 2022 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận
nuôi con khi ly hôn*” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Thôn T, xã S, huyện V, tỉnh Thái Bình.

2. Chị Bùi Thị Bích P, sinh năm 1994;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã S, huyện V, tỉnh Thái Bình;

Chỗ ở hiện nay: Thôn C, xã HB, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Mạnh H và chị Bùi Thị Bích P tự
nguyện tìm hiểu, tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại UBND xã S, huyện
V, tỉnh Thái Bình vào ngày 26 tháng 5 năm 2014. Sau kết hôn anh chị chung
sống thường xuyên mâu thuẫn. Nguyên nhân chính dẫn đến mâu thuẫn là do bất
đồng quan điểm sống trong mọi lĩnh vực nên thường xuyên cãi chửi nhau. Khi

mâu thuẫn xảy ra anh chị đã cho nhau cơ hội và cũng được hai bên gia đình phân tích, hòa giải nhưng không có kết quả. Anh chị sống ly thân từ tháng 12 năm 2020 đến nay, không quan tâm đến cuộc sống của nhau. Nay anh Hưng và chị Phương đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn giữa anh chị.

[2] Về quan hệ con chung: Anh Nguyễn Mạnh H và chị Bùi Thị Bích P đều trình bày: Anh chị có 01 con chung là Nguyễn Thành L, sinh ngày 29 tháng 7 năm 2014. Sau khi ly hôn, anh chị thỏa thuận: Giao cho anh Nguyễn Mạnh H trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Thành L. Anh Nguyễn Mạnh H không yêu cầu chị Bùi Thị Bích P cấp dưỡng nuôi con. Chị Bùi Thị Bích P có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con được đặt ra khi cần thiết.

[3] Về quan hệ tài sản: Anh Nguyễn Mạnh H và chị Bùi Thị Bích P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Nguyễn Mạnh H và chị Bùi Thị Bích P mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí việc dân sự.

Xét thấy, sự thỏa thuận của anh Nguyễn Mạnh H và chị Bùi Thị Bích P là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Mạnh H và chị Bùi Thị Bích P thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Anh Nguyễn Mạnh H và chị Bùi Thị Bích P có 01 con chung là Nguyễn Thành L, sinh ngày 29 tháng 7 năm 2014. Sau khi ly hôn, giao cho anh Nguyễn Mạnh H trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Thành L. Anh Nguyễn Mạnh H không yêu cầu chị Bùi Thị Bích P cấp dưỡng nuôi con. Chị Bùi

Thị Bích P có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con được đặt ra khi cần thiết.

1.3. Về tài sản chung: Anh Nguyễn Mạnh H và chị Bùi Thị Bích P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Mạnh H và chị Bùi Thị Bích P mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại Biên lai số 0001113 và Biên lai số 0001114 ngày 25 tháng 3 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Thái Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện V;
- Chi Cục Thi hành án dân sự huyện V;
- UBND xã S, huyện V, tỉnh Thái Bình (GCNKH số 30/2014, quyển số 01 ngày 26 tháng 5 năm 2014);
- Lưu hồ sơ việc dân sự;
- Lưu HCTP.

THẨM PHÁN

Phạm Ngọc Thành